

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Sè: 91/2018/QĐST - HNGĐ

Đô Lương, ngày 25 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2018/TLST - HNGS ngày 07/5/2018 giữa: c, c @-ng sù:

+ . Nguyễn @-n: Anh Nguyễn Doãn A, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm 11, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

+ . Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 07, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh: Nguyễn Doãn A, sinh năm 1986

- Chị: Nguyễn Thị B, sinh năm 1992

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tnh cmm: Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 22/03/2015.

Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B thối thu: Chị A lự ng-êi trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thị Phương T và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Doãn A.

Anh Nguyễn Doãn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B thối thu kh«ng y«u cÇu TĐa ,n gi¶i quyÕt.

- Về khoản nê: Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B th«ng nhÊt vî chång kh«ng nê ai vù kh«ng cho ai vay nê. Vx vÊy, kh«ng y«u cÇu TĐa ,n gi¶i quyÕt.

- Về ,n phý: Anh Nguyễn Doãn A và chị Nguyễn Thị B thối thu anh A nhÊn tr, ch nhiÖm ch÷u ,n phý ly h«n s- thÈm 150.000® nh-ng ®-îc khÊu trõ v«o sè tiÖn t¹m øng ,n phý ®· nép. Tr¶ l¹i cho anh Nguyễn Doãn A 150.000® tiÖn t¹m øng ,n phý ly h«n ®· nép t¹i Chi cc Thi hính ,n dn sù huyÖn §« L-îng, tnh Ngh An theo bin lai thu t¹m øng ,n phý sè 0001785 ngày 07 th,ng 05 nm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận::

- VKSDND huyện §« L-îng;
- Chi cc THA dn sù huyÖn §« L-îng;
- UBND xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương;.
- §-îng sù;
- TAND tnh Ngh An;
- L-u h s- v ,n.

ThÈm ph , n

TrÇn V"n A

